

Số : 02/2019/CBTT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GD&ĐT TP Hà Nội

Công ty: **CỔ PHẦN CONTAINER MIỀN TRUNG**

Mã chứng khoán: **VSM**

Trụ sở chính: Số 75 Quang Trung, P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0236. 3822 922 Fax: 0236. 3826 111

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trần Thị Phước

Địa chỉ : Nhuận Sơn, Duy Phú, Duy Xuyên, Quảng Nam

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng) : 0987 853 354

Loại thông tin công bố : 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố :

- Báo cáo tình hình quản trị năm 2018 Công ty CP Container Miền Trung.

Thông tin này đã được công bố trên trang web thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/01/2019 tại đường dẫn : www.viconshipdanang.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin



TRẦN THỊ PHƯỚC

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT Năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER MIỀN TRUNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 75 Quang Trung, P. Hải Châu 1; Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 02363.822922 Fax: 02363.826111 Email: vicondng@dng.vnn.vn
- Website: <http://viconshipdanang.com/>
- Vốn điều lệ: 30.500.000.000 đồng (Ba mươi tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Mã chứng khoán: VSM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II 2018-2021 Công ty Cổ phần Container Miền Trung họp ngày 21 tháng 04 năm 2018 tại khách sạn Sông Hàn số 4 Lý Tự Trọng TP Đà Nẵng đã thông qua nghị quyết như sau :

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ | 21/04/2018 | <p><i>1/ Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ II 2018-2021 :</i></p> <p><i>* Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ II 2018-2021 :</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Bà Đặng Trần Gia Thoại- Ông Trần Xuân Bạo- Ông Ngô Quốc Vũ- Ông Nguyễn Việt Trung- Ông Lê Thế Trung <p><i>* Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ II 2018-2021 :</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Ông Hồ Khả Quốc- Ông Trương Lý Thế Anh |

- Ông Trần Quốc Bình

2/ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán :

- Tổng tài sản : 69.431.910.664đ
- Vốn chủ sở hữu : 42.704.094.310đ
- Trong đó Vốn điều lệ :* 30.500.000.000đ
- Doanh thu bán hàng : 127.032.742.294đ
- Lợi nhuận trước thuế: 5.529.866.958đ
- Lợi nhuận sau thuế : 4.416.347.862đ
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.303,18đ

3/ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

- Lợi nhuận năm trước chuyển sang : 2.683.249.099đ
- Lợi nhuận sau thuế năm 2017 : 4.416.347.862đ
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 10% : 441.634.786đ
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2017 : 216.000.000đ
- Chia cổ tức bằng tiền 10% vốn điều lệ : 3.050.000.000đ
- Bổ sung quỹ đầu tư phát triển : 3.391.962.175đ

4/ Kế hoạch kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

4a/ Kế hoạch kinh doanh năm 2018 :

- Doanh thu : 115 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 8 tỷ đồng

4b/ Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018 :

- Quỹ khen thưởng phúc lợi : trích 10% lợi nhuận sau thuế
- Chi trả cổ tức : từ 10-15% vốn điều lệ

5/ Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và dự kiến cho năm 2018:

5a/ Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 :

- Số lượng thành viên của HĐQT và BKS trong năm 2017 là: 05 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS và 01 thư ký HĐQT :

- + Tổng mức thù lao cho HĐQT là: 144.000.000đ
- + Thù lao cho BKS là : 60.000.000đ
- + Thù lao cho thư ký HĐQT là : 12.000.000đ
- + Tổng cộng là : 216.000.000đ

5b/ Dự kiến thưởng HĐQT, BKS năm 2018 : 4% trên lợi nhuận sau thuế

6/ Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

Điều lệ Công ty đã được sửa đổi năm 2017 tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 08/04/2017 để phù hợp với luật doanh nghiệp năm 2014 và tình hình thực tế của Công ty. Tuy nhiên, ngày 6/6/2017 chính phủ có ban hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng thay thế cho các văn bản trước đây và có một số thay đổi. Vì vậy HĐQT Công ty đã rà soát, xem xét điều chỉnh bổ sung một số điều khoản trong điều lệ cho phù hợp.

7/ Thông qua qui chế nội bộ về quản trị Công ty

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ qui định về quản trị nội bộ đối với Công ty cổ phần niêm yết: HĐQT Công ty ban hành qui chế mới để thực hiện công tác quản trị nội bộ tại Doanh nghiệp

8/ Thông qua việc ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|-----------------|---------------------------------|---------------------|--------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trần Xuân Bạo | - Chủ tịch HĐQT | 08/07/2017 | 6 | 100% | |
| 2 | Ông Lê Thế Trung | - Ủy viên | 18/11/2015 | 6 | 100% | |
| 3 | Bà Đặng Trần Gia Thoại | - Ủy viên | 18/11/2015 | 6 | 100% | |
| 4 | Ông Ngô Quốc Vũ | - Ủy viên | 21/04/2018 | 4 | 67% | |
| 5 | Ông Nguyễn Việt Trung | - Ủy viên | 08/07/2017 | 6 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

+ HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát các hoạt động điều hành của Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát công tác điều hành quản lý, tổ chức hoạt động trong Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT và Chủ tịch HĐQT giao.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 1 | 01/2018/NQ- HĐQT | 06/02/2018 | <p>Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 :</p> <ul style="list-style-type: none">+ Doanh thu : 127 tỷ đồng.+ Lợi nhuận trước thuế : 5,529 tỷ đồng. <p>Thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.</p> <p>Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh dịch vụ du lịch, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua và đăng ký bổ sung vào Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty CP Container Miền Trung</p> |
| 2 | 02/2018/NQ- HĐQT | 06/02/2018 | <p>Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 như sau :</p> <ul style="list-style-type: none">- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 : 21/03/2018.- Thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ : cuối tháng 4/2018.- Địa điểm tổ chức đại hội : sẽ thông báo sau.- Nội dung họp : thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên. |
| 3 | 03/2018/NQ- HĐQT | 27/02/2018 | <p>Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng đối với ông Bùi Ngọc Xuân kể từ ngày 01/03/2018.</p> <p>Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng đối với Bà Trần Thị Phước, thời hạn 03 năm.</p> |

| | | | |
|----|-----------------|------------|--|
| 4 | 01/2018/QĐ-HĐQT | 27/02/2018 | Miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng Công ty CP Container Miền Trung đối với Ông Bùi Ngọc Xuân, sinh ngày 29/11/1973. Kể từ ngày 01/03/2018 |
| 5 | 02/2018/QĐ-HĐQT | 27/02/2018 | Bổ nhiệm Bà Trần Thị Phước, ngày sinh : 13/06/1987. CMND số 205227073, ngày cấp 26/02/2018. Nơi cấp : CA. Tỉnh Quảng Nam. Giữ chức vụ : Kế toán trưởng – Công ty CP Container Miền Trung. Thời hạn bổ nhiệm 03 năm, kể từ ngày 01/03/2018 |
| 6 | 03/2018/BB-HĐQT | 21/04/2018 | HDQT họp biểu quyết bầu Ông Trần Xuân Bạo, sinh ngày 25/10/1963, giữ chức vụ : Chủ tịch HDQT Công ty nhiệm kỳ II 2018-2021. |
| 7 | 03/2018/QĐ-HĐQT | 07/05/2018 | Bổ nhiệm Bà Trần Thị Phước – thư ký Hội đồng quản trị, đồng thời giữ chức vụ: Người phụ trách quản trị Công ty. Thời hạn bổ nhiệm: 03 (ba) năm kể từ ngày 07/05/2018. |
| 8 | 04/2018/QĐ-HĐQT | 07/05/2018 | Ban hành qui chế nội bộ về quản trị công ty. |
| 9 | 04/2018/NQ-HĐQT | 18/05/2018 | <p>Thông nhất chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt cho cổ đông như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tỷ lệ thực hiện : 10% mệnh giá cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 1.000 đồng) + Giao cho Giám đốc Công ty chỉ đạo hoàn tất các thủ tục cần thiết, thực hiện việc chi trả cổ tức theo đúng qui định hiện hành. <p>Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TTP là đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty Cổ phần Container Miền Trung. Giao Giám đốc Công ty thực hiện việc đàm phán, ký kết Hợp đồng kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.</p> |
| 10 | 05/2018/NQ-HĐQT | 02/08/2018 | <p>Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2018 :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu : 63 tỷ đồng. + Lợi nhuận trước thuế : 4,2 tỷ đồng. <p>Thông qua đầu tư phương tiện trong 6 tháng cuối năm 2018 gồm 05 xe đầu kéo và 10 Somiromoc.</p> |

| | | | |
|----|-----------------|------------|--|
| | | | Thống nhất việc vay vốn của Công ty CP Container Việt Nam để thực hiện đầu tư phương tiện 6 tháng cuối năm 2018 : số tiền vay tối đa là 5 tỷ đồng, thời hạn vay 05 năm. |
| 11 | 05/2018/QĐ-HDQT | 02/08/2018 | HDQT Công ty đồng ý thanh lý phương tiện xe nâng Kalmar 34 (hiệu DC845RS7) |
| 12 | 06/2018/QĐ-HDQT | 02/08/2018 | HDQT Công ty đồng ý mua 1 xe nâng hàng và 1 xe nâng vỏ container (đã qua sử dụng) của Công ty CP Container Việt Nam. |
| 13 | 06/2018/NQ-HDQT | 09/11/2018 | <p>Thông qua kết quả SXKD 9 tháng năm 2018 :</p> <p>+ Doanh thu : 103,9 tỷ đồng.</p> <p>+ Lợi nhuận trước thuế : 6,4 tỷ đồng.</p> <p>Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần tại Qui Nhơn với vốn điều lệ dự kiến là 6 tỷ đồng (trong đó VSM nắm giữ cổ phần chi phối). Thời gian thành lập dự kiến: quý I năm 2019. Ngành nghề KD chính : hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.</p> |

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|--------------|--------------------------------|---------------------|--------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trương lý Thế Anh | - Trưởng BKS | 18/11/2015 | 2 | 100% | |
| 2 | Ông Hồ Khả Quốc | - Thành viên | 18/11/2015 | 2 | 100% | |
| 3 | Ông Trần Quốc Bình | - Thành viên | 21/04/2018 | 1 | 50% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HDQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HDQT, Ban Giám đốc và cổ đông theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Thường xuyên có sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HDQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý, thư ký kiêm người phụ trách quản trị công ty đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND /ĐKKD | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|--|------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------------------------------------|---|---|-----------------------|
| 1 | Trần Xuân Bạo | | CT HĐQT | * | | | | | | CT HĐQT |
| 2 | Lê Thế Trung | | TV HĐQT | 0 | | | | | | TV HĐQT |
| 3 | Dặng Trần Gia Thoại | | TV HĐQT, Giám đốc | | | | | | | TV HĐQT, Giám đốc |
| 4 | Ngô Quốc Vũ | | TV HĐQT, Phó Giám đốc | | | | | | | TV HĐQT, Phó Giám đốc |
| 5 | Nguyễn Việt Trung | | TV HĐQT | | | | | | | TV HĐQT |

| | | |
|----|--|--------------------------------------|
| 6 | Trương Lý Thế Anh | Trương BKS |
| 7 | Hồ Kha Quốc | TV BKS. Trưởng P.Vận tải |
| 8 | Trần Quốc Bình | Thành viên BKS |
| 9 | Nguyễn Văn Thương | Phó Giám đốc |
| 10 | Trần Thị Phước | Kế toán trưởng. CBTT |
| 11 | Công ty TNIHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh | |
| 12 | Công ty TNIHH MTV Viconshi p Hồ Chi Minh | |
| 13 | Công ty TNIHH MTV Trung tâm Logistic xanh | |
| 14 | Công ty CP Cảng Xanh VIP | |

Trương
BKS

TV
BKS.
Trưởng
P.Vận
tải

Thành
viên
BKS

Phó
Giám
đốc

Kế toán
trưởng.
CBTT

Cung
Công ty
mẹ

Cung
Công ty
mẹ

Cung
Công ty
mẹ

Cung
Công ty
mẹ

| | | | |
|----|--|--|-------------------------|
| 15 | Công ty CP Dầu tư dịch vụ và phát triển xanh | | Cùng Công ty mẹ |
| 16 | Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng | | Cty liên kết với Cty mẹ |
| 17 | Công ty CP Container Việt Nam | | Công ty mẹ |

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

*** Cùng Công ty mẹ**

(VND)

-Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao Xanh

Cung cấp dịch vụ 170.479.900
Sử dụng dịch vụ 2.159.090.131

-Công ty TNHH Một thành viên Viconship HCM

Cung cấp dịch vụ 0
Sử dụng dịch vụ 1.995.790.796

-Công Ty TNHH MTV Trung Tâm Logistics Xanh

Mua hàng hóa 20.900.000
Cung cấp dịch vụ 0
Sử dụng dịch vụ 0

-Công ty CP Cảng Xanh VIP

Cung cấp dịch vụ 2.550.946.152
Sử dụng dịch vụ 0

-Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Container Việt Nam- Xí nghiệp Cảng Viconship

Cung cấp dịch vụ 1.179.637.958
Sử dụng dịch vụ 0

*** Công ty liên kết với Công ty mẹ**

Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng

Cung cấp dịch vụ 1.245.435.000
Sử dụng dịch vụ 126.559.765

*** Công ty mẹ : Công ty CP Container Việt Nam**

| | |
|---------------------------|----------------|
| Cung cấp dịch vụ | 541.047.500 |
| Sử dụng dịch vụ | 6.300.000 |
| Vay dài hạn | 5.000.0000.000 |
| Thanh toán nợ gốc vay | 1.879.278.944 |
| Chi phí lãi vay đã trả | 237.694.191 |
| Chia lợi nhuận Công ty mẹ | 1.982.500.000 |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMN/ ĐKKD | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Lý do |
|-----|----------------------|--|------------------------------|---------------|---------------------|-------------------|---------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|-------|
| 1 | Trần Xuân Bạo | | CT HDQT | | | | | | | |
| 1.1 | Trần Xuân Bạo | | | | | | | | | |
| 1.2 | Trịnh Thị Chát | | | | | | | | | |
| 1.3 | Trịnh Thị Hạnh | | | | | | | | | |
| 1.4 | Trần Mai Phương | | | | | | | | | |
| 1.5 | Trần Hạnh Dung | | | | | | | | | |
| 2 | Lê Thế Trung | | TV HDQT | | | | | | | |
| 2.1 | Lê Thế Dũng | | | | | | | | | |
| 2.2 | Nguyễn Thuý Liên | | | | | | | | | |

| | | | |
|-----|----------------------------|--|--------------------|
| 2.3 | Vũ Việt Châu | | |
| 2.4 | Lê Việt Hương | | |
| 2.5 | Lê Minh Ngọc | | |
| 2.6 | Lê Thế Thành | | |
| 3 | Dặng Trần Gia Thoại | | TV HDQT, GD |
| 3.1 | Dặng Dương | | |
| 3.2 | Trần Thị Tình | | |
| 3.3 | Cù Hoài Nam | | |
| 3.4 | Cù Hoài Uyên Nhi | | |
| 3.5 | Cù Đình Phúc Nguyễn | | |

| | | | |
|-----|-----------------------|--|--------------------|
| 4 | Ngô Quốc Vũ | | TV HDQT, PGD |
| 4.1 | Ngô Văn Thu | | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Bày | | |
| 4.3 | Nguyễn Thị Phúc An | | |
| 4.4 | Ngô Nguyễn Quốc Khánh | | |
| 4.5 | Ngô Nguyễn Khánh Linh | | |
| 4.6 | Ngô Thị Thủy Trang | | |
| 4.7 | Ngô Quốc Nhân | | |
| 5 | Nguyễn Việt Trung | | TV HDQT |
| 5.1 | Nguyễn Văn Mão | | |

| | | | | |
|-----|------------------------------|--|-----------------------|---|
| 5.2 | Quách Bảo Chấn | | | (|
| 5.3 | Bùi Thị Hạnh | | | (|
| 5.4 | Nguyễn Lan Phương | | | |
| 5.5 | Nguyễn Việt Dũng | | | |
| 6 | Trương Lý Thế Anh | | Trưởng BKS | |
| 6.1 | Trương Minh Nhâm | | | |
| 6.2 | Lý Nguyệt Kết | | | |
| 6.3 | Phạm Thị Thúy | | | |

| | | | | |
|------|------------------------|--|------------------------------------|--|
| 6.4 | Trương Phúc Minh Hoàng | | | |
| 6.5 | Trương Phúc Tuệ Minh | | | |
| 6.6 | Trương Lý Tuấn Anh | | | |
| 7 | Hồ Khả Quốc | | TV-BKS, Trưởng P.VT | |
| 7.1 | Hồ Khả Dâu | | | |
| 7.2 | Nguyễn Thị Phượng | | | |
| 7.3 | Hồ Khả Hiệp | | | |
| 7.4 | Hồ Khả Tuấn | | | |
| 7.5 | Hồ Thị Mộng Loan | | | |
| 7.6 | Hồ Khả Cường | | | |
| 7.7 | Hồ Khả Châu | | | |
| 7.8 | Hồ Thị Thùy Trang | | | |
| 7.9 | Hồ Khả Quyền | | | |
| 7.10 | Hồ Thị Hiếu | | | |

| | | | | |
|------|--------------------------|--|---------------|---|
| 7.11 | Dặng Thị Thu Hiếu | | | 2 |
| 7.12 | Hồ Kha Quang | | | |
| 7.13 | Hồ Kha Gia Hân | | | |
| 8 | Trần Quốc Bình | | TV BKS | |
| 8.1 | Trần Đình Tư | | | |
| 8.2 | Phan Thị Kim Loan | | | |
| 8.3 | Dặng Thị Tường Vy | | | |
| 8.4 | Trần Dặng Quang Huy | | | |
| 8.5 | Trần Dặng Vi An | | | |
| 8.6 | Trần Thị Tuyết Ngân | | | |
| 9 | Nguyễn Văn Thương | | PGD | |
| 9.1 | Nguyễn Văn Thành Nhân | | | |
| 9.2 | Nguyễn Thị Hiền Thảo | | | |
| 9.3 | Nguyễn Văn Thanh | | | |

PDF Eraser Free

| | | | |
|------|----------------|--|----------------------|
| 10 | Trần Thị Phước | | Kế toán trưởng, CBTT |
| 10.1 | Trần Đình Tiếp | | |
| 10.2 | Lê Thị Cẩm Vân | | |
| 10.3 | Trần Thanh Phú | | |
| 10.4 | Trần Lê Vĩ | | |
| 10.5 | Trần Ngọc Khuê | | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN XUÂN BẠO